

## Lê Thái Tông

Lê Thái Tông tên huý là Nguyên Long, sinh ngày 20 tháng 11 năm Quý Mão - 1423, là con thứ hai của Lê Lợi và bà Phạm Thị Ngọc Trần, lên ngôi vua ngày 8 tháng 9 năm Quý Sửu - 1433, lấy niên hiệu là Thiệu Bình.

"Đại Việt sử ký toàn thư" ghi: "Vua thiên tư sáng suốt nổi vận thái bình: bên trong ức chế quyền thần, bên ngoài đánh dẹp Di địch. Trọng đạo sùng Nho, mở khoa thi chọn hiền sĩ, xử tù, xét án phần nhiều tha thứ khoan hồng. Cũng là bậc vua tài giỏi nổi giữ cơ đồ. Song đam mê tử sắc, đến nổi thành linh băng ở bên ngoài cũng là tự mình chuốc lấy hoạ..."

Lê Thái Tông lên ngôi vua mới 11 tuổi, còn quá trẻ lại phải đối phó với tình hình triều đình khá phức tạp. Mâu thuẫn và chia rẽ giữa hai lực lượng: một bên là các công thần khai quốc, đứng đầu là Đại tư đồ Lê Sát, Lê Ngân; một bên là những quan lại khoa bảng. Mặc dù vậy Thái Tông vẫn đủ bản lĩnh để không cho các đại thần hoàn toàn thao túng.

Ngày 27 tháng 7 năm Nhâm Tuất - 1442, Thái Tông đi tuần ở miền Đông, duyệt quân ở thành Chí Linh. Nguyễn Trãi mời vua ngự chùa Côn Sơn, nơi ở của Nguyễn Trãi. Ngày 4 tháng 8, vua về đến Lệ Chi Viên - vườn vải huyện Gia Định - nay thuộc Gia Lương, Bắc Ninh. Cùng đi với vua có Nguyễn Thị

Lộ, một người thiếp của Nguyễn Trãi, được vua yêu quý và luôn phải theo hầu bên cạnh vua. Đêm đó Thái Tông bị bạo bệnh chết đột ngột khi mới 20 tuổi. Bọn gian thần trong triều vu cho Nguyễn Thị Lộ tội ám hại vua, rồi khép Nguyễn Trãi vào án "tru di tam tộc". Ngày 16 tháng 8, Nguyễn Trãi và ba họ bị hành hình. Chỉ có một người thoát chết là bà Phạm Thị Mẫn, một người thiếp khác của Nguyễn Trãi đang mang thai, được học trò của ông đưa trốn sang Lào. Bà Mẫn đẻ ra Nguyễn Anh Vũ. Sau này, vua Lê Thánh Tông minh oan cho Nguyễn Trãi. Nguyễn Anh Vũ được vua trọng dụng. Ông Nguyễn Văn Cừ, nguyên Tổng bí thư Đảng Cộng sản Đông Dương là "hậu duệ" thuộc dòng họ ở Tiên Du, Bắc Ninh của Nguyễn Trãi.

Vua Lê Thánh Tông mất mới 20 tuổi, nhưng đã có bốn con trai do bốn bà vợ sinh ra. Bà Chiêu Nghi Dương Thị Bí sinh ra Nghi Dân; bà Thần Phi Nguyễn Thị Anh sinh ra Hoàng tử Bang Cơ; bà Tiệp Dư Ngô Thị Ngọc Giao sinh ra Hoàng tử Tư Thành - sau này lên ngôi vua, hiệu là Lê Thánh Tông; và một bà vợ khác sinh ra Cung Vương Khắc Xương.

### **Lê Thần Tông (1619-1643 và 1649-1662)**

PRINT

Lê Thần Tông tên huý là Duy Kỳ, con trưởng của Lê Kính Tông và bà Trịnh

Thị Ngọc Trinh (con thứ của Trịnh Tùng).

Duy Kỳ sinh ngày 19 tháng 11 năm Đinh Mùi - 1607, là cháu ngoại của Bình An Vương Trịnh Tùng, tháng 6 năm 1619 được lập làm vua khi đó mới 12 tuổi.

Vua có sông mũi cao, thông minh, học rộng, mưu lược sâu, văn chương giỏi. Song lấy Trịnh Thị Ngọc Trúc (là vợ của chú họ) để tiếng xấu về sau.

Tháng 10/1643, Lê Thần Tông nhường ngôi cho con là Lê Duy Hựu (tức Lê Chân Tông) để làm Thái thượng hoàng.

Tháng 8 năm 1649, Lê Chân Tông bị bạo bệnh mất, vì không có con nối ngôi, Lê Thần Tông lại trở lại ngôi vua lần thứ 2.

Ngày 22 tháng 9 năm 1662, Lê Thần Tông mất thọ 56 tuổi, ở ngôi 24 năm, làm Thái thượng hoàng 6 năm, lại lên ngôi 13 năm, tổng cộng làm vua 2 lần 37 năm.

## **Lê Thánh Tông**

Lê Thánh Tông tự là Tư Thành có tên huý là Hạo, con trai út của Lê Thái Tông và bà Ngô Thị Ngọc Giao - con gái Thái Bảo Ngô Từ. Lê Tư Thành sinh ra tại chùa Huy Văn - nay ở phía trong ngõ Văn Chương, phố Tôn Đức Thắng (Hàng

Bột cũ), Hà Nội. Sống giữa chốn dân gian từ nhỏ đến năm lên 4 tuổi. Mẹ Nhân Tông khi đó đang buông rèm nghe chính sự, cho đón Tư Thành về ở trong cung rồi phong làm Bình Nguyên vương hằng ngày cùng vua Nhân Tông và các vương hầu khác học tập tại toà Kính Diên. Tư Thành chăm chỉ học tập, đáng đáp đoan chính, thông tuệ hơn người, được vua Nhân Tông rất yêu quý.

Lê Thánh Tông sinh ngày 20 tháng 7 năm Nhâm Tuất - 1442. Ngày 6 tháng 6 năm Canh Thìn - 1460, các quan đại thần phế truất Nghi Dân, rước Tư Thành - lúc đó 18 tuổi - lên ngôi vua.

Lê Thánh Tông hết lòng chăm lo việc nước: mở khoa thi, kén chọn hiền tài, khuyến khích sản xuất nông nghiệp, mở mang ngành nghề, mở rộng giao lưu buôn bán, ban hành chế độ quân điền, coi trọng việc bảo vệ biên giới quốc gia. Bản đồ biên giới quốc gia Đại Việt được hoàn thành dưới triều Lê Thánh Tông.

Bộ luật Hồng Đức nổi tiếng mang niên hiệu vua Lê Thánh Tông còn lại cho đến nay là một trong những bộ luật hoàn chỉnh và có nhiều điểm tiến bộ nhất dưới thời phong kiến nước ta.

Bộ Đại việt sử ký toàn thư do sử quan Ngô Sĩ Liên biên soạn năm Kỷ Hợi - 1479 dưới sự chỉ đạo của vua Lê Thánh Tông.

Lê Thánh Tông còn lập ra Hội Tao Đàn gồm 28 ông tiến sĩ giỏi văn thơ nhất nước thời đó gọi là "Tao Đàn nhị thập bát tú" do nhà vua làm nguyên súy.

Năm 1497, Lê Thánh Tông mất, ở ngôi 37 năm, thọ 56 tuổi, táng ở Chiêu Lăng.

Tailieu.vn